

Số:116/2024/QĐST-HNGĐ

Mang Thít, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 110,116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:169/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **chị Đặng Thị Thúy H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **ấp A, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.**

Chỗ ở hiện nay: **ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long**

*Bị đơn:* **anh Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: **ấp An Hoà, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long**

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Anh **Nguyễn Thanh T** cấp dưỡng nuôi cháu **Nguyễn Đặng Ngọc H1**, sinh ngày 01/10/2013 mỗi tháng 2.000.000 đồng ( Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi cháu **Ngọc H1** đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.2 Án phí dân sự sơ thẩm:**

- Anh Nguyễn Thanh T phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *Phòng KTNV&THA – TAT;*
- *VKSND huyện MT;*
- *Chi cục THA.DS huyện MT*
- *Lưu HS.*

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tám**